

Ngày 31/03/2025	11,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.7%	-7.3%	7.5%

	2024	
ROE	1.4%	+/- YoY ▼ 3.6%

	Q1/25		
DT thuần	405	QoQ	YoY
		▼ 61.0 ▼ 13.1%	▲ 185 ▲ 84.1%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	1,147	YoY
		▲ 68.0 ▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	0.82	QoQ	YoY
		▲ 1.14 ▲ 355%	▲ 5.06 ▲ 119%
	tỷ VNĐ		

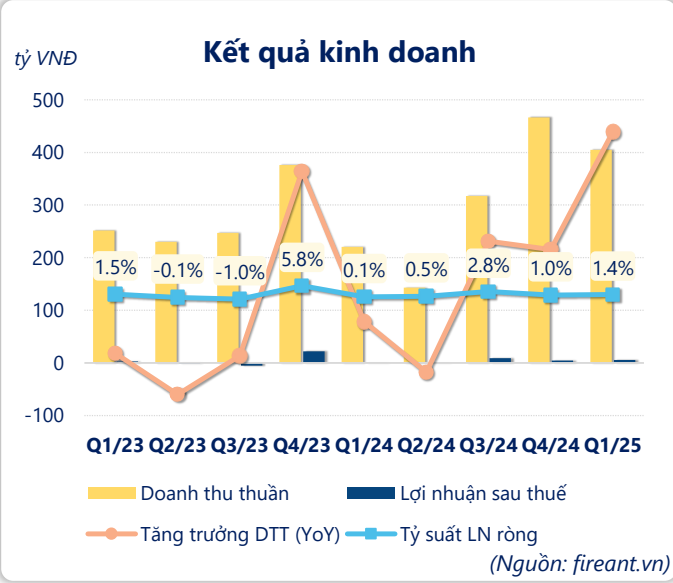
	2024	
LN gộp	1.01	YoY
		▲ 2.85 ▲ 155%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	7.12	QoQ	YoY
		▲ 1.24 ▲ 21.0%	▲ 6.74 ▲ 1773%
	tỷ VNĐ		

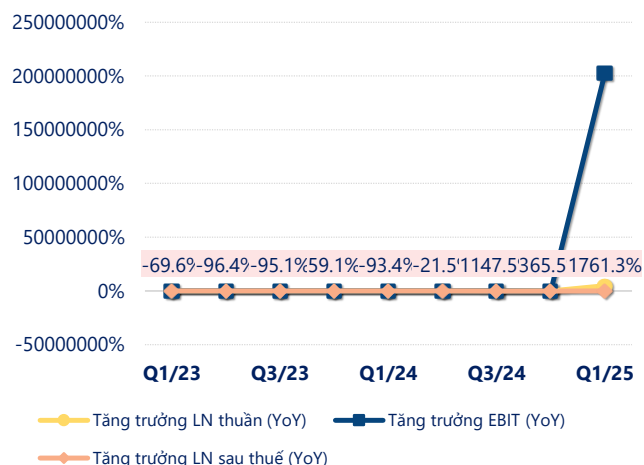
	2024	
LN thuần	11.0	YoY
		▼ 15.0 ▼ 57.6%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	5.54	QoQ	YoY
		▲ 0.91 ▲ 19.7%	▲ 5.24 ▲ 1748%
	tỷ VNĐ		

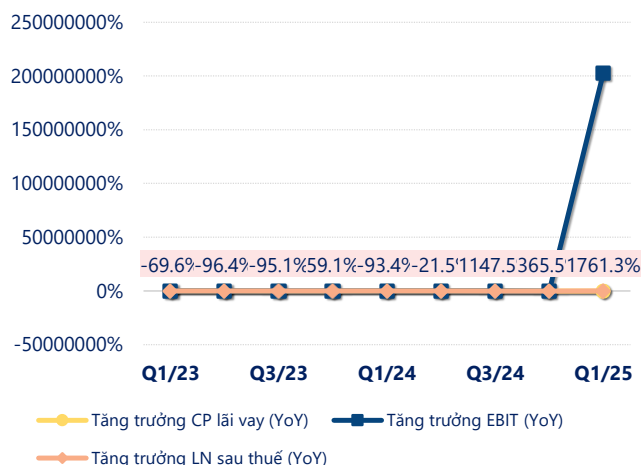
	2024	
LN sau thuế	7.03	YoY
		▼ 19.3 ▼ 73.3%
	tỷ VNĐ	



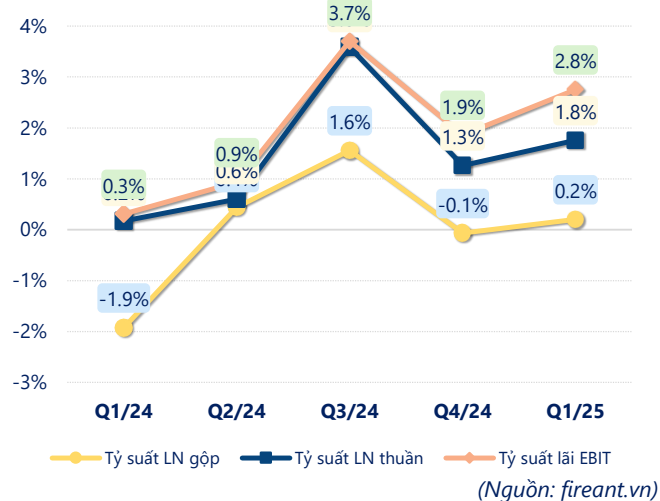
Tăng trưởng lợi nhuận



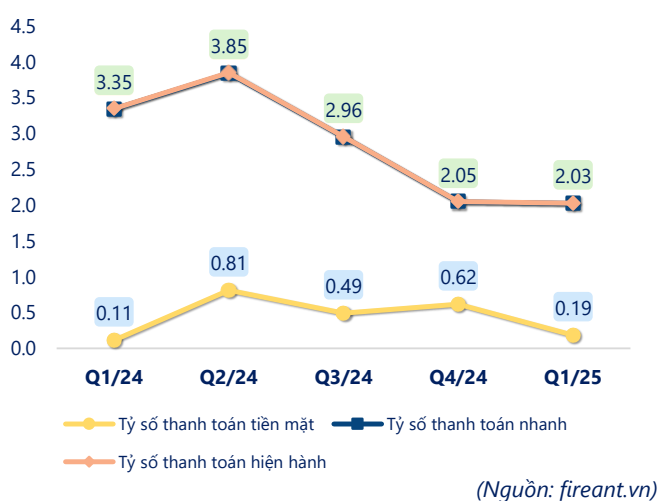
Tăng trưởng chi phí



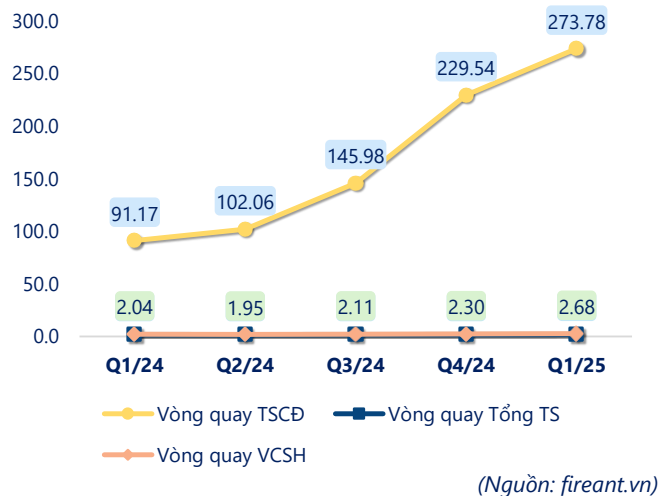
Tỷ suất lợi nhuận



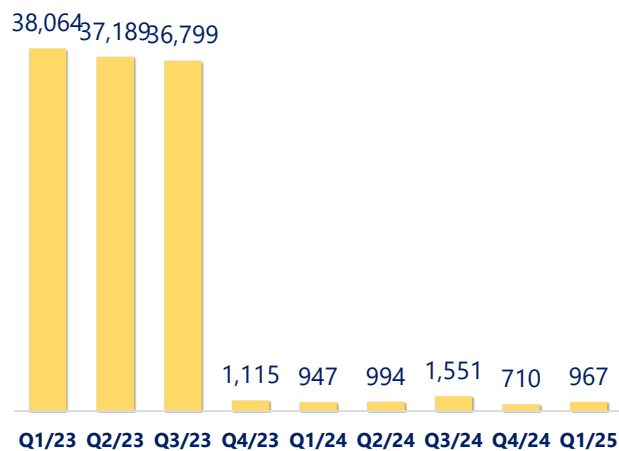
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	405	220	84.1%	1,147	1,079	6.3%
Giá vốn hàng bán	404	225	79.7%	1,146	1,081	6.1%
Lợi nhuận gộp	0.82	-4.24	119%	1.01	-1.84	155%
Doanh thu HĐTC	14.8	10.4	42.8%	46.3	32.4	42.8%
Chi phí TC	4.23	0.32	1222%	4.62	2.61	77.2%
Chi phí lãi vay	4.18	0.30	1295%	3.97	3.45	14.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.03	1.33	-98.0%	2.67	0.31	751%
Chi phí QLDN	4.29	4.12	4.2%	29.0	1.64	1668%
LN thuần từ HĐKD	7.12	0.38	1773%	11.0	26.0	-57.6%
Lợi nhuận khác	-0.15	0.00		-0.02	1.47	-102%
LN trước thuế	6.97	0.38	1734%	11.0	27.5	-59.9%
Lợi nhuận sau thuế	5.54	0.30	1748%	7.03	26.3	-73.3%
LNST của CĐ cty mẹ	5.54	0.30	1748%	7.03	26.3	-73.3%

(Nguồn: fireant.vn)

